TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CHÂU PHÚ** TỈNH AN GIANG	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 176/2024/HNGĐ-ST
Ngày: 28 - 3 - 2024
V/v ly hôn, tranh chấp về nuôi con

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHÂU PHÚ, TỈNH AN GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Văn Quang.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Hoàng Tuấn.

Bà Nguyễn Thị Kim Thanh.

***- Thư ký phiên tòa*:** Ông Huỳnh Thanh Châu - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Châu Phú, tỉnh An Giang.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Phú, tỉnh An Giang không tham gia phiên tòa.

Ngày 28 tháng 3 năm 2024 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Châu Phú, xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 69/2024/TLST-HNGĐ ngày 20 tháng 02 năm 2024 về việc "Ly hôn, tranh chấp về nuôi con" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 155/2024/QĐXXST-HNGĐ ngày 18 tháng 3 năm 2024, giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Bà Nguyễn Thị H, sinh năm 1982; cư trú tại: số 110, tổ 4, ấp MA xã MP, huyện CP, tỉnh An Giang. Vắng mặt

- *Bị đơn:* Ông Trịnh Công T, sinh năm 1978; cư trú tại: tổ 4, ấp MB, xã TMT, huyện CP, tỉnh An Giang. Vắng mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện ngày 19/02/2024 và lời khai trong quá trình giải quyết vụ án nguyên đơn bà Nguyễn Thị H trình bày:

Về quan hệ hôn nhân: bà H và ông T tiến đến hôn nhân vào năm 2005 nhưng đến nay vẫn chưa đăng ký kết hôn. Trong thời gian chung sống vợ chồng xảy ra nhiều mâu thuẫn, nguyên nhân do ông T không quan tâm đến đến gia đình. Bà H và ông T đã nhiều lần hàn gắn nhưng không thành, mẫu thuẫn vẫn diễn ra và ngày càng trầm trọng, hiện đã sống ly thân từ tháng 9 năm 2023 đến

nay. Nhận thấy, tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được nên bà H yêu cầu ly hôn với ông T.

- Về con chung: bà H và ông T có 02 (hai) con chung tên Trịnh Thị Tuyết N, sinh ngày 26/9/2006 và Trịnh Nguyễn Sĩ Đ, sinh ngày 07/02/2017, hiện 02 (hai) con chung đang sống với bà H. Khi ly hôn bà H yêu cầu được nuôi dưỡng 02 (hai) con chung, không yêu cầu ông T cấp dưỡng cho con.

- Về tài sản chung và nợ chung: không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại tờ tường trình đề ngày 06/3/2024 và lời khai trong quá trình giải quyết vụ án bị đơn ông Trịnh Công T trình bày:

- Về quan hệ hôn nhân: thống nhất vợ chồng tiến đến hôn nhân vào năm 2005 và đến nay vẫn chưa đăng ký kết hôn. Trong thời gian chung sống vợ chồng xảy ra mâu thuẫn như bà H trình bày. Nay bà H yêu cầu ly hôn thì ông đồng ý.

- Về con chung: thống nhất vợ chồng có 02 (hai) con chung như bà H trình bày, hiện 02 (hai) con chung đang sống với bà H. Khi ly hôn ông đồng ý giao 02 (hai) con chung cho bà H trực tiếp nuôi dưỡng, ông không cấp dưỡng cho con.

- Về tài sản chung và nợ chung: không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại phiên tòa,

Bà H và ông T vắng mặt nhưng ông bà có đơn đề nghị xét xử vắng mặt cùng đề ngày 11/3/2024. Trong đơn đề nghị xét xử vắng mặt ông bà trình bày vẫn giữ nguyên những nội dung các bên đã thống nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về thủ tục tố tụng:

[1.1] Tranh chấp giữa các đương sự trong vụ án là tranh chấp về hôn nhân và gia đình, bị đơn cư trú tại huyện Châu Phú, tỉnh An Giang. Căn cứ khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự nên Tòa án nhân dân huyện Châu Phú thụ lý giải quyết là đúng với quy định pháp luật.

[1.2] Nguyên đơn, bị đơn vắng mặt tại phiên tòa nhưng có đơn đề nghị xét xử vắng mặt. Căn cứ khoản 1 Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử vụ án.

[2] Về nội dung vụ án:

[2.1] Về quan hệ hôn nhân: hôn nhân giữa bà H và ông T được xác lập trên cơ sở tự nguyện, tại thời điểm tiến đến hôn nhân ông bà đã đủ điều kiện kết hôn theo quy định tại Điều 8 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014. Tuy nhiên, đến nay ông bà vẫn chưa đăng ký kết hôn là chưa tuân thủ theo quy định pháp luật. Căn cứ khoản 1 Điều 14, khoản 2 Điều 53 của Luật hôn nhân và gia

đình năm 2014 do ông bà không đăng ký kết hôn nên không làm phát sinh quyền và nghĩa vụ của vợ chồng. Do đó, Hội đồng xét xử không xem xét cho ông bà ly hôn mà xem xét không công nhận quan hệ vợ chồng giữa bà H với ông T.

[2.2] Về con chung: bà H và ông T có 02 (hai) con chung tên Trịnh Thị Tuyết N, sinh ngày 26/9/2006 và Trịnh Nguyễn Sĩ Đ, sinh ngày 07/02/2017, hiện bà H đang nuôi dưỡng 02 (hai) con chung. Khi ly hôn bà H và ông T thống nhất giao 02 (hai) con chung cho bà H tiếp tục nuôi dưỡng; 02 (hai) con chung có nguyện vọng sống với bà H. Do đó, để ổn định về tâm lý cũng như ổn định về môi trường sống, điều kiện học tập, nơi ở, sự phát triển bình thường và nguyện vọng của các con chung, Hội đồng xét xử chấp nhận giao 02 (hai) con chung cho bà H trực tiếp nuôi dưỡng.

[2.3] Về cấp dưỡng: do bà H không yêu cầu ông T cấp dưỡng cho con chung nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[2.4] Về tài sản chung và nợ chung: bà H và ông T không yêu cầu giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[3] Về án phí dân sự: bà H phải chịu 300.000đ án phí về hôn nhân và gia đình sơ thẩm. Ông T không phải chịu án phí sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 147, khoản 1 Điều 228, Điều 266, Điều 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 8, Điều 14, Điều 15, Điều 51, Điều 53, Điều 81, Điều 82, Điều 83 và Điều 84 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ vào điểm a khoản 5 Điều 27 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

1. Về quan hệ hôn nhân: không công nhận quan hệ vợ chồng giữa bà Nguyễn Thị H và ông Trịnh Công T.

2. Về con chung: bà Nguyễn Thị H được trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục 02 (hai) con chung tên Trịnh Thị Tuyết N, sinh ngày 26/9/2006 và Trịnh Nguyễn Sĩ Đ, sinh ngày 07/02/2017.

+ Người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Người trực tiếp nuôi con cùng các thành viên gia đình của mình, không được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con. Trường hợp người không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

+ Trên cơ sở lợi ích của con, theo yêu cầu của cha, mẹ, người thân thích của con hoặc cơ quan, tổ chức có thẩm quyền, Toà án có thể quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi con, hạn chế quyền của cha, mẹ đối với con, buộc cấp dưỡng nuôi con chung theo quy định của pháp luật.

3. Về cấp dưỡng: bà Nguyễn Thị H không yêu cầu ông Trịnh Công T cấp dưỡng cho con chung nên Hội đồng xét xử không xem xét.

4. Về tài sản chung và nợ chung: bà Nguyễn Thị H và ông Trịnh Công T không yêu cầu giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét.

5. Về án phí dân sự: bà Nguyễn Thị H phải chịu 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm, nhưng được khấu trừ vào 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0005293 ngày 19/02/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Châu Phú, tỉnh An Giang.

6. Về quyền kháng cáo: bà Nguyễn Thị H và ông Trịnh Công T có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được bản án được niêm yết.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh An Giang;
- VKSND huyện Châu Phú;
- CCTHADS huyện Châu Phú;
- Đương sự;
- UBND xã Mỹ Phú;
- UBND xã Thạnh Mỹ Tây;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu: VT.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Trần Văn Quang

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ **THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Hoàng Tuấn **Nguyễn Thị Kim Thanh** **Trần Văn Quang**